

TRẮC NGHIỆM BÀI HỒN TRƯƠNG BA DA HÀNG THỊT (LƯU QUANG VŨ)

Câu 1. Trong cuộc đối thoại với xác anh hàng thịt, thái độ và hành động của Hồn Trương Ba có sự thay đổi như thế nào?

- A. Lúc đầu tra vấn xác anh hàng thịt sau chuyển sang thành người bị xác anh hàng thịt tra vấn.
- B. Lúc đầu đối thoại rồi chuyển sang tranh luận và cuối cùng là kết tội xác anh hàng thịt.
- C. Lúc đầu giận dữ, quát tháo sau dần đuối lí, bất lực và tuyệt vọng.
- D. Lúc đầu bình tĩnh, ôn hòa sau bất bình, giận dữ.

Câu 2. Dựa vào nguyên mẫu hay cốt truyện nào để Lưu Quang Vũ sáng tác "Hồn Trương Ba da hàng thịt"?

- A. Tác giả sáng tác hoàn toàn dựa vào sự hư cấu tưởng tượng.
- B. Sáng tác dựa vào một câu chuyện dân gian.
- C. Được sáng tác dựa trên một nguyên mẫu nhân vật lịch sử.
- D. Sáng tác dựa vào một cốt truyện của một tác phẩm văn học viết nước ngoài.

Câu 3. Sau khi được sống lại bằng cách nhập vào thân xác của anh hàng thịt, Hồn Trương Ba đã có cuộc sống như thế nào?

- A. Mãn nguyện vì đã được hồi sinh.
- B. Sung sướng và hạnh phúc bên vợ con.
- C. Đau khổ, dằn vặt vì phải sống nhờ thân xác người khác.
- D. Tất cả các đáp án đều đúng.

Câu 4. Mở đầu đoạn trích Hồn Trương Ba, da hàng thịt là cuộc đối thoại giữa.

- A. Hồn Trương Ba và cái Gái
- B. Hồn Trương Ba và xác hàng thịt
- C. Hồn Trương Ba và Đế Thích
- D. Hồn Trương Ba và vợ Trương Ba

Câu 5. Tình huống kịch của vở Hồn Trương Ba, da hàng thịt là gì?

- A. Hồn Trương Ba xin Đế Thích cho được chết hẳn, không nhập vào thân xác của ai nữa.
- B. Trương Ba là một người đàn ông khỏe mạnh, lương thiện, đôn hậu nhưng lại phải chết do sự tặc trách của Nam Tào và Bắc Đẩu.
- C. Trương Ba là một người chơi cờ rất giỏi, từng đánh cờ với Đế Thích nên khi chết đi được Đế Thích cứu sống.

D. Trương Ba là một người đôn hậu, chất phác nhưng khi chết Hồn Trương Ba lại phải trú ngụ trong xác anh hàng thịt, tạo nên cuộc đấu tranh gay gắt giữa phần hồn Trương Ba cao quý với những ham muốn bản năng của phần xác hàng thịt.

Câu 6. Trong đoạn trích Hồn Trương Ba, da hàng thịt, câu nói nào của nhân vật Trương Ba thể hiện rõ nhất chủ đề tư tưởng của tác phẩm?

- A. "Sống thế này còn khổ hơn là cái chết".
- B. "Không thể bên trong một đằng, bên ngoài một nẻo được. Tôi muốn được là tôi toàn vẹn."
- C. "Không phải mượn thân ai cả, tôi vẫn ở đây, trong cái vườn nhà ta, trong những điều tốt lành của cuộc đời, trong mỗi trái cây cái Gái nâng niu".
- D. "Không còn cái vật quái gở mang tên "Hồn Trương Ba, da hàng thịt" nữa".

Câu 7. Ý nào sau đây miêu tả đúng nhất về anh hàng thịt trong vở kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt?

- A. Người gầy còm, tính nhút nhát.
- B. Tất cả các đáp án đều sai.
- C. Người học rộng biết nhiều.
- D. Thân xác thô kệch, tính cách thô thiên.

Câu 8. Dựa vào nguyên mẫu hay cốt truyện nào để Lưu Quang Vũ sáng tác "Hồn Trương Ba, da hàng thịt"?

- A. Tác giả sáng tác hoàn toàn dựa vào hư cấu tưởng tượng.
- B. Được sáng tác dựa trên một nguyên mẫu nhân vật lịch sử.
- C. Sáng tác dựa vào một câu chuyện dân gian.
- C. Sáng tác dựa vào một cốt truyện của một tác phẩm văn học viết nước ngoài.

Câu 9. Điền tiếp về còn thiếu trong nhận xét sau sao cho hợp lý nhất về ý nghĩa vở kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt: "Vở kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt.....".

- A. đặt ra nhiều vấn đề mới mẻ về xã hội và con người với ý nghĩa triết lý nhân sinh sâu sắc
- B. là tác phẩm mang dấu ấn chính trị sâu sắc.
- C. mang lại tiếng cười hóm hỉnh.
- D. mang tính phê phán hiện thực xã hội đương thời.

Câu 10. Chủ đề đề đoạn trích cảnh VI Hồn Trương Ba, da hàng thịt là:

- A. Tâm hồn mới là yếu tố quan trọng, thể xác là cái bình chứa linh hồn, đầy dục vọng.
- B. Thương xót cho hoàn cảnh trớ trêu của Hồn Trương Ba phải sống trong xác anh hàng thịt.
- C. Đặt ra vấn đề con người phải sống trung thực, hạnh phúc và ý nghĩa cuộc đời là được sống đúng là mình.

D. Phê phán thói hư tật xấu của thân xác con người.

Câu 11. Thông tin nào sau đây về Lưu Quang Vũ là chưa chính xác?

- A. Quê gốc ở Phú Thọ nhưng được sinh ra và tuổi thơ gắn bó với mảnh đất Quảng Nam chưa mưa đã nắng.
- B. Từng tham gia quân đội thời kì kháng chiến chống Mĩ.
- C. Bắt đầu sáng tác văn chương từ giữa những năm 60 của thế kỉ XX.
- D. Đã được tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học Nghệ thuật năm 2000

Câu 12. Trước khi đến với kịch, Lưu Quang Vũ chủ yếu sáng tác văn học ở thể loại nào?

- A. Truyện ngắn
- B. Bút kí.
- C. Tiểu thuyết
- D. Thơ

Câu 13. MÀN đối thoại giữa Hồn Trương Ba và Đế Thích ở cuối đoạn trích, toát lên ý nghĩa gì?

- A. Người và thần tiên luôn luôn bất đồng quan điểm sống
- B. Cuộc nói chuyện giữa người thường và thần tiên.
- C. Cuộc tranh luận về sự sống và cái chết.
- D. Khát vọng sống đẹp, khát vọng tự giải phóng cho tâm hồn thanh cao của Hồn Trương Ba. Đó là khát vọng tự hoàn thiện nhân cách

Câu 14. Tác giả Lưu Quang Vũ là chồng của nữ thi sĩ nổi tiếng nào của Việt Nam?

- A. Bà Huyện Thanh Quan
- B. Lâm Thị Mĩ Dạ
- C. Xuân Quỳnh
- D. Phan Thị Thanh Nhàn

Câu 15. Nhận xét nào đúng nhất khi nói về nội dung đoạn trích Hồn Trương Ba, da hàng thịt trong Sách Giáo Khoa Ngữ Văn 12, tập 1?

- A. Đoạn trích tái hiện lại bức tranh sinh động về làng quê Việt Nam thế kỷ XIX.
- B. Đoạn trích giúp người đọc thấy được tình cảnh trở trêu, đau khổ của nhân vật Trương Ba khi tâm hồn thanh cao phải ẩn trong thân xác anh hàng thịt, từ đó lí giải quyết định giải thoát của nhân vật này.
- C. Đoạn trích giúp người đọc hiểu thêm về một câu chuyện dân gian.
- D. Đoạn trích tái hiện lại một sự việc tưởng tượng không có thật: đó là hồn nhập vào xác.

Câu 16. Việc xin Đế Thích cho cu Tị sống, để mình được chết hẳn, không nhập hồn vào cơ thể ai nữa, cho thấy điều gì trong con người Trương Ba?

- A. Con người hiền lành, chăm chỉ.
- B. Con người khó tính, không thích trẻ con.
- C. Con người nhân hậu, sáng suốt, giàu lòng tự trọng.
- D. Con người của cõi Tiên.

Câu 17. Trong đoạn trích “Hồn Trương Ba, da hàng thịt”, qua các nhân vật Tây Vương Mẫu, Nam Tào, Bắc Đẩu, tác giả muốn nói lên điều gì?

- A. Phê phán cuộc sống xa hoa, hưởng lạc của một bộ phận những người có nhiều quyền thế trong xã hội.
- B. Phê phán những kẻ giả dối, chạy theo sở thích tầm thường, bản năng, xác thịt.
- C. Phê phán tính hợm hĩnh, thiếu trung thực, chạy theo ham muốn vật chất.
- D. Phê phán sự vô trách nhiệm, quan liêu, thờ ơ của những người lãnh đạo, những người nắm quyền hành trong tay trước cuộc sống, số phận của người dân.

Câu 18. Câu nói: “Không thể bên trong một đằng, bên ngoài một nẻo được. Tôi muốn được là tôi toàn vẹn.” là của nhân vật nào trong tác phẩm?

- A. Đế Thích.
- B. Xác anh hàng thịt.
- C. Hồn Trương Ba.
- D. Chị Lụa.

Câu 19. Tác phẩm nào sau đây không phải của Lưu Quang Vũ?

- A. Nàng Xi-ta
- B. Con rồng tre
- C. Sống mãi tuổi 17
- D. Nếu anh không đốt lửa

Câu 20. Nhận xét nào sau đây nói đúng nhất về chiều sâu triết lý của vở kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt?

- A. Phải biết đấu tranh vì sự sống còn của bản thân.
- B. Nếu có cơ hội được sống lại, hãy tận dụng.
- C. Cuộc sống thật đáng quý nhưng không phải sống thế nào cũng được. Hạnh phúc chân chính của con người là được sống chân thật với chính mình và với mọi người.
- D. Hãy tồn tại bằng bất cứ giá nào.

Câu 21. Câu nói sau là của nhân vật nào trong vở kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt: “Cho nó mọc thành cây mới. Ông nội tớ bảo vậy. Những cây sẽ nối nhau mà lớn khôn. Mãi mãi...”

- A. Chị con dâu
- B. Cu Tị
- C. Cái Gái
- D. Chị Lụa

Câu 22. Trong đoạn trích “Hồn Trương Ba, da hàng thịt”, thái độ của nhân vật xác anh hàng thịt trong cuộc đối thoại với Hồn Trương Ba như thế nào?

- A. Khinh bỉ, coi thường.
- B. Đe dọa, uy hiếp.
- C. Nhường nhịn, van xin.
- D. Giễu cợt, tự đắc.

Câu 23. Trong vở kịch “Hồn Trương Ba da hàng thịt” nhân vật chính là cái xác được hồn nhập vào vốn là người làm nghề gì?

- A. Làm vườn
- B. Buôn bán
- C. Đồ tể
- D. Thợ mộc

Câu 24. Đoạn trích Hồn Trương Ba, da hàng thịt (Lưu Quang Vũ) thuộc phần nào của vở kịch?

- A. Thất nút
- B. Phát triển
- C. Cao trào
- D. Mở nút

Câu 25. Nghệ thuật đặc sắc của vở kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt là:

- A. Nghệ thuật miêu tả nhân vật.
- B. Nghệ thuật dựng đối thoại nhân vật.
- C. Nghệ thuật dựng cảnh, dựng đối thoại giữa các nhân vật.
- D. Nghệ thuật tả cảnh.

Câu 26. Nhận xét nào dưới đây là đúng nhất khi nói về nhân vật Trương Ba?

- A. Người làm vườn- người chồng, người bố, người ông hiền hậu, cao quý.
- B. Người sống dựa dẫm vào con cháu.
- C. Người chồng, người cha vũ phu.
- D. Người nông dân hiền cần, ít suy nghĩ.

Câu 27. Vở kịch của Lưu Quang Vũ dựa vào câu chuyện dân gian nào?

- A. Bi kịch của Trương Ba
- B. Hồn Trương Ba và da hàng thịt
- C. Hồn Trương Ba, da hàng thịt
- D. Nỗi oan của Trương Ba

Câu 28. Dòng nào không nói lên đặc điểm của thể loại kịch ?

- B. Phản ánh cuộc sống bằng việc khám phá, phát hiện những mâu thuẫn, xung đột.
- C. Phản ánh cuộc sống bằng cảm xúc và tâm trạng.
- D. Phản ánh cuộc sống bằng hành động và ngôn ngữ đối thoại.
- A. Phản ánh cuộc sống bằng hình tượng nghệ thuật.

Câu 29. Ý nghĩa triết học của vở kịch nằm ở khía cạnh nào?

- A. Cho thấy sự tồn tại độc lập của thể xác và linh hồn.
- B. Cho thấy sự chi phối của thân xác với linh hồn.
- C. Cho thấy những phiền toái do sự không hoà hợp, không thống nhất giữa linh hồn và thể xác.
- D. Tất cả đều đúng

Câu 30. Nét tương đồng giữa kịch với tác phẩm văn học là gì ?

- A. Phân tích cuộc sống bằng hình tượng nghệ thuật, sự kiện, nhân vật.
- B. Là tác phẩm nghệ thuật thể hiện tư tưởng, tình cảm quan điểm của tác giả về cuộc sống và con người.
- C. Chú ý thể hiện các mâu thuẫn, xung đột rồi đẩy chúng lên thành cao trào.
- D. Cả A và B.

Câu 31. Những lời tự giải thích, thanh minh của hồn Trương Ba với thân xác hàng thịt cho thấy hồn Trương Ba đang rơi vào cảnh như thế nào?

- A. Đầy đủ, sung sướng
- B. Yếu thế, bế tắc
- C. Tiến thoái lưỡng nan
- D. Buồn vui lẫn lộn

Câu 32. Dòng nào nói đúng xung đột của vở kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt ?

- A. Xung đột giữa các nhân vật trong gia đình Trương Ba khi ông trở về trong hình hài thô lỗ của anh hàng thịt.
- B. Xung đột giữa vợ Trương Ba với vợ anh hàng thịt.
- C. Xung đột từ bên trong con người - cuộc xung đột giữa linh hồn với thể xác.
- D. Xung đột giữa Đế Thích với Tây Thiên Mẫu về việc gọi tên nhằm người phải chết trong ngày.

Câu 33. Nỗi đau khổ nhất của nhân vật Trương Ba là gì ?

- A. Ý thức được nỗi đau khổ của mình mà không thể giải quyết.
- B. Phải hành động như một người hàng thịt.
- C. Phải giúp vợ hàng thịt mổ lợn, pha thịt, bán thịt.
- D. Làm gãy chiếc điều của cu Tị.

Câu 34. Câu nói nào của xác hàng thịt làm Trương Ba lúng túng nhất ?

- A. Tôi đã cho ông sức mạnh...ông có thêm sức mạnh của tôi.
- B. Tôi là cái bình để chứa đựng làm hồn. Nhờ tôi mà ông có thể làm lụng.
- C. Làm xong điều gì xấu, ông cứ việc đổ tôi cho tôi, để ông được thanh thản.
- D. Cần phải để cho tính tự ái của ông được ve vuốt. Tâm hồn là thứ lắm sĩ diện.

Câu 35. Dòng nào nói đúng hiệu quả nghệ thuật của màn kết ?

- A. Màn kết với chất thơ sâu lắng đã đem lại âm hưởng thanh thoát cho một bi kịch.
- B. Truyền đi thông điệp về sự chiến thắng của cái Thiện, cái đẹp và sự sống đích thực
- C. Cuộc đấu tranh có gay go quyết liệt đến đâu thì cuối cùng khát vọng cao đẹp vẫn chiến thắng.
- D. Cả A và C.

Câu 36. Trong cuộc đối thoại, xác anh hàng thịt có thái độ như thế nào đối với hồn Trương Ba?

- A. Giễu cợt hồn Trương Ba và tự đắc.
- B. Thông cảm và xót thương
- C. Lên án và phê phán
- D. Ca ngợi và tự hào

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM BÀI HỒN TRƯƠNG BA DA HÀNG THỊT (LƯU QUANG VŨ)

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	C	Câu 19	B
Câu 2	D	Câu 20	C
Câu 3	C	Câu 21	C
Câu 4	B	Câu 22	D
Câu 5	D	Câu 23	C
Câu 6	B	Câu 24	C

Câu 7	D	Câu 25	C
Câu 8	C	Câu 26	A
Câu 9	A	Câu 27	C
Câu 10	C	Câu 28	C
Câu 11	A	Câu 29	D
Câu 12	D	Câu 30	D
Câu 13	D	Câu 31	B
Câu 14	C	Câu 32	C
Câu 15	B	Câu 33	C
Câu 16	C	Câu 34	B
Câu 17	D	Câu 35	D
Câu 18	C	Câu 36	D